

BỊ CHỨ — *OBSERVATIONS*
Sửa ngày sinh tại trang 2 hộ chiếu này
thành ngày 06/11/1998
Date of birth at page 2 of this passport
was rectified as 06/11/1998



TLSQ VIỆT NAM TẠI PHŨ-CŨ-Ô-CA
Consulate General of VietNam in Fukuoka
T/L TỔNG LÃNH SỰ/For the Consul-General
Lãnh sự/Consul



Vũ Ngọc Quang

BỊ CHỨ — *OBSERVATIONS*



11. JUN. 2025

別記第三十一号の四様式(第七条 第二十条 第四十四条関係)

日本国政府法務省

指 定 書
DESIGNATION

氏 名
N A M E

TRAN KHAC PHONG

国籍・地域
NATIONALITY/REGION

ベトナム

出入国管理及び難民認定法別表第1の2の表の特定技能の項の下欄第1号の規定に基づき、同号に定める活動を行うことのできる本邦の公私の機関及び特定産業分野を次のとおり指定します。

・本邦の公私の機関

氏名又は名称 株式会社青山造園

所在地 京都府京都市左京区岩倉幡枝町349番地

・特定産業分野 建設分野



日本国法務大臣

MINISTER OF JUSTICE, JAPANESE GOVERNMENT